

Số: 31 /2022/NQ-HĐND

Hà Nam, ngày 09 tháng 12 năm 2022

**NGHỊ QUYẾT**

**Ban hành Quy định nội dung hồ sơ, mẫu hồ sơ, trình tự, thủ tục lựa chọn dự án, kế hoạch trong thực hiện các hoạt động hỗ trợ phát triển sản xuất thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới trên địa bàn tỉnh Hà Nam giai đoạn 2021-2025**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH HÀ NAM  
KHÓA XIX, KỲ HỌP THỨ MƯỜI MỘT**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 77/2015/QH13 đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 47/2019/QH14;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 13 tháng 6 năm 2019;

Căn cứ các Nghị định của Chính phủ: số 98/2018/NĐ-CP ngày 05 tháng 7 năm 2018 về chính sách khuyến khích phát triển hợp tác, liên kết trong sản xuất và tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp; số 27/2022/NĐ-CP ngày 19 tháng 4 năm 2022 quy định cơ chế quản lý, tổ chức thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia;

Căn cứ Thông tư số 05/2022/TT-BNNPTNT ngày 25 tháng 7 năm 2022 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn hướng dẫn một số nội dung thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021 - 2025 thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;

Căn cứ Thông tư số 53/2022/TT-BTC ngày 12 tháng 8 năm 2022 của Bộ Tài chính quy định quản lý sử dụng kinh phí sự nghiệp từ nguồn ngân sách trung ương thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021 - 2025;

Xét Tờ trình số 3293/TTr-UBND ngày 05 tháng 12 năm 2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc đề nghị ban hành Nghị quyết quy định nội dung hồ sơ, mẫu hồ sơ, trình tự, thủ tục lựa chọn dự án, kế hoạch trong thực hiện các hoạt động hỗ trợ phát triển sản xuất thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới trên địa bàn tỉnh Hà Nam giai đoạn 2021-2025; báo cáo thẩm tra của Ban Kinh tế - Ngân sách Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận, thống nhất của các đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại Kỳ họp.

**QUYẾT NGHỊ:**

**Điều 1. Ban hành kèm theo Nghị quyết này quy định nội dung hồ sơ, mẫu hồ sơ, trình tự, thủ tục lựa chọn dự án, kế hoạch trong thực hiện các hoạt động hỗ trợ phát triển sản xuất thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới trên địa bàn tỉnh Hà Nam giai đoạn 2021-2025.**

## **Điều 2. Tổ chức thực hiện**

1. Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức thực hiện Nghị quyết này.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh, các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh và các đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Hà Nam khóa XIX, Kỳ họp thứ mười một (*Kỳ họp thường lệ cuối năm 2022*) thông qua ngày 09 tháng 12 năm 2022 và có hiệu lực từ ngày 01 tháng 01 năm 2023./.

### **Nơi nhận:**

- UBND Quốc hội;
- Chính phủ;
- Các Bộ: TC, NN và PTNT, KH và ĐT;
- Cục KTVBQPPL - BTP;
- TT Tỉnh ủy;
- TT HĐND tỉnh;
- UBND tỉnh; UBNDTTQ tỉnh
- Đoàn ĐBQH tỉnh;
- Các Ban, các Tổ, các ĐB HĐND tỉnh;
- Các Sở, ngành: NN và PTNT, KH và ĐT, Tài chính, Tư pháp;
- Văn phòng Điều phối XDNTM tỉnh;
- TT HĐND, UBND các huyện, TX, TP;
- Công báo tỉnh;
- Lưu: VT.





**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN  
TỈNH HÀ NAM**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

## **QUY ĐỊNH**

**Nội dung hỗ trợ, mẫu hồ sơ, trình tự, thủ tục lựa chọn dự án, kế hoạch  
trong thực hiện các hoạt động hỗ trợ phát triển sản xuất thuộc  
Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới  
trên địa bàn tỉnh Hà Nam giai đoạn 2021-2025**

*(Kèm theo Nghị quyết số: 31/2022/NQ-HDND ngày 09 tháng 12 năm 2022  
của Hội đồng nhân dân tỉnh Hà Nam)*

### **Chương I**

#### **QUY ĐỊNH CHUNG**

##### **Điều 1. Phạm vi điều chỉnh**

Quy định nội dung hỗ trợ, mẫu hồ sơ, trình tự, thủ tục lựa chọn dự án, kế hoạch về các hoạt động hỗ trợ liên kết sản xuất và tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới trên địa bàn tỉnh Hà Nam giai đoạn 2021-2025.

##### **Điều 2. Đối tượng áp dụng**

Các cơ quan, tổ chức, cộng đồng dân cư, hộ gia đình, cá nhân tham gia hoặc có liên quan trong quản lý, tổ chức thực hiện các hoạt động hỗ trợ liên kết sản xuất và tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021 - 2025 trên địa bàn tỉnh Hà Nam.

##### **Điều 3. Giải thích từ ngữ**

Đơn vị chủ trì liên kết là doanh nghiệp, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã đề xuất dự án, kế hoạch liên kết để hợp tác thực hiện hoạt động phát triển sản xuất trên địa bàn thuộc phạm vi đầu tư của Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới.

### **Chương II**

#### **QUY ĐỊNH CỤ THỂ**

##### **Điều 4. Nội dung hỗ trợ**

Các nội dung hỗ trợ liên kết sản xuất và tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp quy định tại khoản 2 Điều 1 Nghị quyết số 27/2019/NQ-HĐND ngày 12 tháng 7 năm 2019 của Hội đồng nhân dân tỉnh Hà Nam quy định về chính sách hỗ trợ liên kết sản xuất và tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp trên địa bàn tỉnh.

##### **Điều 5. Mẫu hồ sơ**

Hồ sơ đề nghị hỗ trợ liên kết bao gồm:

1. Đơn đề nghị của đơn vị chủ trì liên kết (*mẫu số 01 ban hành kèm theo Nghị quyết này*);

2. Dự án liên kết (*mẫu số 02 ban hành kèm theo Nghị quyết này*) hoặc kế hoạch liên kết đề nghị hỗ trợ (*mẫu số 03 ban hành kèm theo Nghị quyết này*);

3. Biên bản thỏa thuận cử đơn vị đại diện làm chủ trì liên kết (*mẫu số 04 ban hành kèm theo Nghị quyết này*) đối với trường hợp doanh nghiệp, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã ký hợp đồng liên kết với nhau;

4. Bản sao công chứng các chứng nhận hoặc bản cam kết về tiêu chuẩn chất lượng sản phẩm, an toàn thực phẩm, an toàn dịch bệnh và bảo vệ môi trường; hoặc cam kết bảo đảm các quy định của pháp luật về tiêu chuẩn chất lượng sản phẩm, an toàn thực phẩm, an toàn dịch bệnh và bảo vệ môi trường (*mẫu số 05 ban hành kèm theo Nghị quyết này*).

5. Bản sao công chứng hợp đồng liên kết.

### **Điều 6. Quy trình lựa chọn, phê duyệt dự án, kế hoạch liên kết**

Việc lựa chọn, phê duyệt dự án, kế hoạch liên kết được thực hiện theo trình tự sau:

1. Khảo sát, lập hồ sơ đề xuất dự án, kế hoạch liên kết.

a) Khảo sát thu thập thông tin.

Tùy theo từng chương trình cụ thể, đơn vị chủ trì liên kết đề xuất với Ủy ban nhân dân cấp huyện chấp thuận thực hiện khảo sát thực địa, thu thập các thông tin nơi dự kiến triển khai phục vụ xây dựng dự án, kế hoạch.

b) Lập hồ sơ đề xuất dự án, kế hoạch liên kết.

Trên cơ sở kết quả khảo sát, ý kiến thống nhất với Ủy ban nhân dân cấp huyện bằng văn bản, đơn vị chủ trì liên kết lập hồ sơ đề xuất dự án, kế hoạch đề nghị hỗ trợ phát triển sản xuất liên kết theo chuỗi giá trị (*hồ sơ đề xuất đảm bảo theo yêu cầu tại điểm a khoản 3 Điều 21 Nghị định số 27/2022/NĐ-CP*).

2. Thẩm định hồ sơ đề xuất dự án, kế hoạch liên kết.

a) Đối với dự án, kế hoạch liên kết thực hiện trong phạm vi liên huyện (*từ 02 đơn vị hành chính cấp huyện trở lên*) hoặc thuộc thẩm quyền UBND tỉnh phê duyệt theo quy định.

Đơn vị chủ trì liên kết nộp hồ sơ đề xuất dự án hỗ trợ phát triển sản xuất liên kết theo chuỗi giá trị tại Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh (*hoặc bộ phận tiếp nhận hồ sơ tại Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn*).

Bộ phận có thẩm quyền tiếp nhận hồ sơ, kiểm tra hồ sơ, viết giấy hẹn trả kết quả và chuyển hồ sơ đến Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

Trong thời hạn không quá 15 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh thành lập Hội đồng thẩm định và tổ chức thẩm định hồ sơ theo quy định.

Trong thời hạn không quá 10 ngày làm việc kể từ ngày có ý kiến thẩm định, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn trình Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt dự án, kế hoạch liên kết được hỗ trợ (*trường hợp thẩm định đủ điều kiện*) hoặc thông báo bằng văn bản cho đơn vị chủ trì liên kết biết kết quả thẩm định (*trường hợp hồ sơ không đáp ứng đủ điều kiện, trong đó nêu rõ lý do hồ sơ thẩm định không đủ điều kiện*).

b) Đối với dự án, kế hoạch liên kết thực hiện trong phạm vi 01 huyện, thị xã, thành phố hoặc thuộc thẩm quyền UBND cấp huyện phê duyệt theo quy định

Đơn vị chủ trì liên kết nộp hồ sơ đề xuất dự án hỗ trợ phát triển sản xuất liên kết theo chuỗi giá trị tại Trung tâm phục vụ hành chính công cấp huyện.

Bộ phận có thẩm quyền tiếp nhận hồ sơ, kiểm tra hồ sơ, viết giấy hẹn trả kết quả và chuyển hồ sơ đến phòng chuyên môn trực thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện (*Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn hoặc phòng Kinh tế theo nội dung đề xuất hỗ trợ*).

Trong thời hạn không quá 15 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, phòng chuyên môn tham mưu Ủy ban nhân dân cấp huyện thành lập Hội đồng thẩm định và tổ chức thẩm định hồ sơ theo quy định.

Trong thời hạn không quá 10 ngày làm việc kể từ ngày có ý kiến thẩm định, phòng chuyên môn trình Ủy ban nhân dân cấp huyện phê duyệt dự án, kế hoạch liên kết được hỗ trợ (*trường hợp thẩm định đủ điều kiện*) hoặc thông báo bằng văn bản cho đơn vị chủ trì liên kết biết kết quả thẩm định thông qua bộ phận tiếp nhận và trả hồ sơ tại Trung tâm phục vụ hành chính công cấp huyện (*trường hợp hồ sơ không đáp ứng đủ điều kiện, trong đó văn bản nêu rõ lý do hồ sơ thẩm định không đủ điều kiện*).

### 3. Phê duyệt dự án, kế hoạch liên kết.

Trong thời hạn không quá 10 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ của cơ quan chuyên môn trình, Ủy ban nhân dân cùng cấp phê duyệt dự án, kế hoạch liên kết theo quy định./.

---

Mẫu số 01

**TÊN CHỦ TRÌ LIÊN KẾT CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: ...../

....., ngày.....tháng.....năm.....

**ĐƠN ĐỀ NGHỊ**

**V/v hỗ trợ liên kết sản xuất và tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp**

**Kính gửi:** Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh .....  
(hoặc UBND huyện, thị xã, thành phố.....)

Chủ trì liên kết:.....

Người đại diện theo pháp luật: .....

Chức vụ: .....

Giấy đăng ký kinh doanh số: ngày cấp: .....

Địa chỉ: .....

Điện thoại: ..... Fax: ..... Email: .....

Căn cứ chính sách khuyến khích phát triển hợp tác, liên kết gắn sản xuất với tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp, (tên chủ trì liên kết) đề nghị ..... (tên cơ quan được giao phê duyệt hỗ trợ dự án/kế hoạch liên kết):

**I. THÔNG TIN CHUNG**

1. Loại sản phẩm nông nghiệp liên kết: .....

2. Địa bàn thực hiện: .....

3. Quy mô liên kết: .....

4. Tiến độ thực hiện dự kiến: .....

**II. ĐỀ NGHỊ HỖ TRỢ CỦA NHÀ NƯỚC**

1. Hỗ trợ chi phí tư vấn xây dựng liên kết: .....

2. Hỗ trợ hạ tầng phục vụ liên kết: .....

3. Hỗ trợ xây dựng mô hình khuyến nông: .....

4. Hỗ trợ đào tạo, tập huấn: .....

5. Hỗ trợ giống, vật tư, bao bì, nhãn mác sản phẩm: .....

6. Hỗ trợ chuyển giao, ứng dụng khoa học kỹ thuật mới: .....

7. Tổng vốn, kinh phí đề nghị hỗ trợ .....

Chi tiết các năm đề nghị hỗ trợ (nếu hỗ trợ trong nhiều năm): .....

**III. CAM KẾT:**.....(tên chủ trì liên kết) cam kết:

1. Tính chính xác của những thông tin trên đây

2. Thực hiện đầy đủ các thủ tục và thực hiện đúng nội dung đã đăng ký theo quy định khi có quyết định hỗ trợ của cơ quan có thẩm quyền.



3. Đảm bảo đúng số lượng và tỷ lệ kinh phí đối ứng quy định tối thiểu từ các bên tham gia liên kết theo nội dung đã đăng ký và dự án/kế hoạch được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

4. Chấp hành nghiêm các quy định của pháp luật Việt Nam.

#### **IV. TÀI LIỆU KÈM THEO**

(liệt kê danh mục các tài liệu có liên quan gửi kèm): ..... ./.

#### ***Nơi nhận:***

- Như kính gửi;
- Lưu:

#### **CHỦ TRÌ LIÊN KẾT**

*(Ký, ghi họ tên, đóng dấu)*

Mẫu số 02

**TÊN CHỦ TRÌ LIÊN KẾT CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: ...../....., ngày.... tháng.....năm.....

**DỰ ÁN LIÊN KẾT****Phần I****GIỚI THIỆU VỀ DỰ ÁN LIÊN KẾT****I. TÊN DỰ ÁN LIÊN KẾT:** .....**II. CÁC ĐỐI TƯỢNG THAM GIA DỰ ÁN LIÊN KẾT**

1. Chủ dự án liên kết: .....

- Người đại diện theo pháp luật: .....

- Chức vụ: .....

- Giấy đăng ký kinh doanh số ....., ngày cấp .....

- Địa chỉ: .....

- Điện thoại: ..... Fax: ..... Email: .....

2. Các bên tham gia liên kết (đối với trường hợp doanh nghiệp, hợp tác xã tham gia liên kết)

a) Tên đơn vị tham gia liên kết: .....

- Người đại diện theo pháp luật: .....

- Chức vụ: .....

- Giấy đăng ký kinh doanh số ....., ngày cấp: .....

- Địa chỉ: .....

- Điện thoại: ..... Fax: ..... E-mail .....

b) Tên đơn vị tham gia liên kết: .....

- Người đại diện theo pháp luật: .....

- Chức vụ: .....

- Giấy đăng ký kinh doanh số ....., ngày cấp: .....

- Địa chỉ: .....

- Điện thoại: ..... Fax: ..... E-mail .....

c) .....

3. Số lượng nông dân tham gia liên kết (đối với trường hợp có nông dân tham gia liên kết) .....

**III. ĐỊA ĐIỂM THỰC HIỆN DỰ ÁN LIÊN KẾT:** .....**IV. CĂN CỨ PHÁP LÝ XÂY DỰNG DỰ ÁN LIÊN KẾT** (liệt kê danh mục các văn bản có liên quan làm căn cứ xây dựng dự án liên kết)

.....

**Phần II****NỘI DUNG DỰ ÁN LIÊN KẾT**



**I. MỤC TIÊU CỦA DỰ ÁN LIÊN KẾT:.....****II. TỔNG QUAN VỀ LIÊN KẾT SẢN XUẤT VÀ TIÊU THỤ SẢN PHẨM NÔNG NGHIỆP TRƯỚC KHI THỰC HIỆN DỰ ÁN VÀ SỰ CẦN THIẾT XÂY DỰNG DỰ ÁN LIÊN KẾT**

1. Điều kiện tự nhiên, kinh tế, xã hội trên địa bàn (điều kiện tự nhiên, kinh tế, xã hội trên địa bàn có liên quan đến việc thực hiện dự án liên kết):...
2. Tổng quan về liên kết và sản xuất, tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp trước khi thực hiện dự án liên kết (Kết quả thực hiện liên kết trong 03 năm gần nhất trong trường hợp đã có thời gian liên kết lâu dài; trường hợp liên kết mới xây dựng, báo cáo khái quát tình hình sản xuất và tiêu thụ nông sản trong 3 năm gần nhất).
3. Sự cần thiết xây dựng dự án liên kết.

**III. NỘI DUNG CỦA DỰ ÁN LIÊN KẾT**

1. Sản phẩm nông nghiệp thực hiện liên kết: .....
2. Quy mô liên kết: .....
3. Quy trình kỹ thuật áp dụng khi liên kết: .....
4. Hình thức liên kết: .....
5. Quyền hạn, trách nhiệm của các bên tham gia liên kết: .....
6. Thị trường sản phẩm của dự án liên kết; đánh giá tiềm năng thị trường và khả năng cạnh tranh của sản phẩm dự án liên kết.
7. Các giải pháp thực hiện để đưa dự án vào hoạt động (thuê đất, san lấp mặt bằng, đầu tư vào các trang thiết bị...)

**IV. CÁC NỘI DUNG ĐỀ NGHỊ HỖ TRỢ**

1. Chi tiết các nội dung đề nghị được hỗ trợ
  - Hỗ trợ chi phí tư vấn xây dựng liên kết (nội dung, thời gian tư vấn, dự toán chi phí,...) .....
  - Hỗ trợ hạ tầng phục vụ liên kết (số lượng, công trình, thời gian, đối tượng, dự toán chi phí, bản vẽ thiết kế, chi tiết mô tả công trình và các giấy tờ liên quan...)
  - Hỗ trợ xây dựng mô hình khuyến nông (chi tiết mô hình, dự toán kinh phí và các giấy tờ, tài liệu liên quan theo quy định của Chương trình khuyến nông,...)
  - Hỗ trợ đào tạo, tập huấn (số lượng, nội dung, thời gian, đối tượng, chương trình đào tạo bồi dưỡng, dự toán chi phí,...) .....
  - Hỗ trợ giống, vật tư, bao bì, nhãn mác sản phẩm (số lượng, chủng loại và thông số kỹ thuật, thời gian hỗ trợ, dự toán chi phí, ...) .....
  - Hỗ trợ chuyển giao, ứng dụng khoa học kỹ thuật mới, áp dụng quy trình kỹ thuật và quản lý chất lượng đồng bộ theo chuỗi (chi tiết khoa học kỹ thuật mới, quy trình kỹ thuật và quản lý chất lượng, dự toán kinh phí và các giấy tờ, tài liệu liên quan...)
2. Đối ứng của đối tượng tham gia liên kết (chi tiết đối với từng nội dung hỗ trợ, chi tiết đối với từng năm, nếu có).
3. Thời gian và kinh phí hỗ trợ

a) Thời gian hỗ trợ (chi tiết thời gian cho từng nội dung chính sách, chi tiết các năm, nếu có) .....

b) Kinh phí hỗ trợ (chi tiết kinh phí hỗ trợ cho từng nội dung chính sách, chi tiết các năm)  
Tổng số tiền xin hỗ trợ .....

4. Các hồ sơ gửi kèm (chủ trì dự án liên kết căn cứ các quy định hiện hành của các Chương trình, nguồn vốn hỗ trợ và các quy định hiện hành của Nhà nước, bổ sung dự toán, các tài liệu liên quan để phục vụ quá trình phê duyệt hỗ trợ dự án liên kết):  
.....

## **V. DỰ KIẾN HIỆU QUẢ VÀ TÁC ĐỘNG CỦA DỰ ÁN LIÊN KẾT**

1. Hiệu quả của dự án liên kết (kinh tế, môi trường, xã hội): .....

2. Tác động của dự án liên kết (các rủi ro về thị trường, tổ chức thực hiện, các rủi ro khác và giải pháp khắc phục):

### **Phần III**

## **TỔ CHỨC THỰC HIỆN VÀ KIẾN NGHỊ**

### **I. KẾ HOẠCH TỔ CHỨC THỰC HIỆN DỰ ÁN**

(Đơn vị chủ trì liên kết xây dựng kế hoạch cụ thể để thực hiện dự án liên kết. Trong đó phải có kế hoạch triển khai và thực hiện các nội dung ưu đãi, hỗ trợ, kế hoạch tài chính, kế hoạch giám sát và đánh giá thực hiện dự án liên kết)

### **II. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

### **III. KIẾN NGHỊ**

Ngoài các nội dung nêu trên, đơn vị chủ trì dự án liên kết có thể bổ sung các nội dung khác nhằm làm rõ hơn nội dung dự án liên kết và phù hợp với điều kiện thực tế.

### **CHỦ TRÌ LIÊN KẾT**

(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu)



Mẫu số 03

**TÊN CHỦ TRÌ LIÊN KẾT      CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: ...../....., ngày.... tháng.....năm.....

**KẾ HOẠCH LIÊN KẾT ĐỀ NGHỊ HỖ TRỢ**

**I. THÔNG TIN CHUNG VỀ QUÁ TRÌNH SẢN XUẤT VÀ TIÊU THỤ SẢN PHẨM NÔNG NGHIỆP**

1. Chủ trì liên kết: .....
  - Người đại diện theo pháp luật: .....
  - Chức vụ: .....
  - Giấy đăng ký kinh doanh số ....., ngày cấp .....
  - Địa chỉ: .....
  - Điện thoại: ..... Fax: ..... Email: .....
  2. Các bên tham gia liên kết (đối với trường hợp doanh nghiệp, hợp tác xã tham gia liên kết)
    - a) Tên đơn vị tham gia liên kết: .....
    - Người đại diện theo pháp luật: .....
    - Chức vụ: .....
    - Giấy đăng ký kinh doanh số..... ngày cấp: .....
    - Địa chỉ: .....
    - Điện thoại: ....., Fax: ..... E-mail .....
    - b) Tên đơn vị tham gia liên kết: .....
    - Người đại diện theo pháp luật: .....
    - Chức vụ: .....
    - Giấy đăng ký kinh doanh số....., ngày cấp: .....
    - Địa chỉ: .....
    - Điện thoại: ..... Fax: ..... E-mail .....
    - c) .....
  3. Số lượng nông dân tham gia liên kết (đối với trường hợp có nông dân tham gia liên kết) .....
  4. Tổng quan về liên kết sản xuất và tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp và sự cần thiết xây dựng liên kết
  5. Địa điểm thực hiện liên kết: .....
- II. NỘI DUNG CỦA LIÊN KẾT**
- Sản phẩm nông nghiệp thực hiện liên kết: .....
  - Quy mô liên kết: .....
  - Quy trình kỹ thuật áp dụng khi liên kết: .....
  - Hình thức liên kết: .....



- Quyền hạn, trách nhiệm của các bên tham gia liên kết: .....
- Thị trường và khả năng cạnh tranh của sản phẩm.

### **III. CÁC NỘI DUNG ĐỀ NGHỊ HỖ TRỢ**

1. Chi tiết các nội dung, thời gian và kinh phí đề nghị được hỗ trợ, tổng số tiền xin hỗ trợ.

- Hỗ trợ chi phí tư vấn xây dựng liên kết.
- Hỗ trợ đào tạo, tập huấn.
- Hỗ trợ giống, vật tư, bao bì, nhãn mác sản phẩm.
- Hỗ trợ chuyển giao, ứng dụng khoa học kỹ thuật mới, áp dụng quy trình kỹ thuật và quản lý chất lượng đồng bộ theo chuỗi.

2. Đối ứng của đối tượng tham gia liên kết (chi tiết đối với từng nội dung hỗ trợ, chi tiết đối với từng năm, nếu có).

### **IV. DỰ KIẾN HIỆU QUẢ VÀ TÁC ĐỘNG CỦA CHÍNH SÁCH HỖ TRỢ**

### **V. KẾ HOẠCH TIẾN ĐỘ VÀ TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

### **VI. KIẾN NGHỊ**

**CHỦ TRÌ LIÊN KẾT**

*(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu)*

Mẫu số 04

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

....., ngày ..... tháng ..... năm 20.....

**BIÊN BẢN THỎA THUẬN**  
**CỬ ĐƠN VỊ ĐẠI DIỆN LÀM CHỦ TRÌ LIÊN KẾT**

Ngày ..... tháng ..... năm ..... , tại .....,  
chúng tôi là các bên tham gia liên kết, bao gồm:

1. Tên đơn vị tham gia liên kết: .....
- Người đại diện theo pháp luật: .....
- Chức vụ: .....
- Giấy đăng ký kinh doanh số ..... , ngày cấp: .....
- Địa chỉ: .....
- Điện thoại: ..... , Fax: ..... E-mail .....
2. Tên đơn vị tham gia liên kết: .....
- Người đại diện theo pháp luật: .....
- Chức vụ: .....
- Giấy đăng ký kinh doanh số ..... , ngày cấp: .....
- Địa chỉ: .....
- Điện thoại: ..... , Fax: ..... E-mail .....
3. ....

Các bên tham gia liên kết thống nhất cử đơn vị đại diện làm chủ trì dự án/kế hoạch liên kết như sau:

**I. ĐƠN VỊ ĐẠI DIỆN LÀM CHỦ TRÌ LIÊN KẾT:** .....

**II. THÔNG TIN CHUNG VỀ LIÊN KẾT**

1. Địa bàn liên kết: .....
2. Sản phẩm nông nghiệp thực hiện liên kết: .....
3. Quy mô liên kết: .....
4. Quy trình kỹ thuật áp dụng khi liên kết: .....
5. Quyền hạn, trách nhiệm của các bên tham gia liên kết: .....

**III. TỔNG ĐẦU TƯ CỦA LIÊN KẾT:** ..... đồng, trong đó:

1. Số vốn đề nghị hỗ trợ: ..... đồng
2. Đối ứng của các bên tham gia liên kết: ..... đồng
  - ..... (tên đơn vị tham gia liên kết): ..... đồng
  - ..... (tên đơn vị tham gia liên kết): ..... đồng
3. Các nguồn vốn khác: ..... đồng

**IV. THỰC HIỆN LIÊN KẾT**

1. Trách nhiệm của các bên tham gia liên kết (ghi rõ trách nhiệm của mỗi bên tham gia liên kết) .....

2. Các quy định về sửa đổi các nội dung được thỏa thuận .....

Các bên tham gia liên kết ký trong Biên bản thỏa thuận này thống nhất với các nội dung đã thỏa thuận. Biên bản thỏa thuận có hiệu lực kể từ ngày ký và được thực hiện trong suốt thời gian thực hiện Dự án liên kết. Các bên tham gia liên kết có trách nhiệm thực hiện đầy đủ cam kết của mỗi bên trong quá trình thực hiện, các bên có thể sửa đổi các nội dung được thỏa thuận nhưng không được làm thay đổi nội dung của Dự án liên kết đã được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt.

Bản thỏa thuận này được lập thành .....bản có giá trị như nhau. Các bên tham gia liên kết giữ .....bản, chủ đầu tư dự án/kế hoạch liên kết giữ .....bản./.

**Chữ ký của các bên tham gia dự án/kế hoạch liên kết**

**ĐƠN VỊ THAM GIA LIÊN KẾT**

*(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu)*

**ĐƠN VỊ THAM GIA LIÊN KẾT**

*(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu)*

**ĐƠN VỊ THAM GIA LIÊN KẾT**

*(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu)*

**ĐƠN VỊ THAM GIA LIÊN KẾT**

*(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu)*

Mẫu số 05

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

....., ngày ..... tháng ..... năm 20.....

**BẢN CAM KẾT**

**Bảo đảm các quy định của pháp luật về tiêu chuẩn chất lượng sản phẩm, an toàn thực phẩm, an toàn dịch bệnh và bảo vệ môi trường**

**Kính gửi:** (tên cơ quan được giao phê duyệt hồ trợ dự án, kế hoạch liên kết)

Chủ trì liên kết: .....

Người đại diện theo pháp luật: .....

Chức vụ: .....

Địa chỉ: .....

Điện thoại: ....., Fax: ..... E-mail: .....

Mã số thuế .....

Sản phẩm liên kết: .....

Loại hình liên kết: .....

Chúng tôi xin cam kết thực hiện đầy đủ các quy định của pháp luật về tiêu chuẩn chất lượng sản phẩm, an toàn thực phẩm, an toàn dịch bệnh và bảo vệ môi trường trong các lĩnh vực:

Trồng trọt

Lâm nghiệp

Chăn nuôi

Nuôi trồng thủy sản

Khai thác, sản xuất muối

Thu hái, đánh bắt, khai thác nông lâm thủy sản

(Đánh dấu X vào ô ghi tên lĩnh vực sản xuất và cam kết thực hiện).

Nếu có vi phạm, chúng tôi xin hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật.

**CHỦ TRÌ LIÊN KẾT**

(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu)

